

Số: 14/2025/QĐST-DS

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu phố P, phường Đ, tỉnh Đắk Lắk.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1983, bà Lê Thị C, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu phố P, phường Đ, tỉnh Đắk Lắk.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh Đ và bà Lê Thị C phải trả cho nguyên đơn bà Trần Thị Hợp S tiền 374.000.000 đồng (*ba trăm bảy mươi bốn triệu đồng*); trong đó, nợ gốc: 320.000.000 đồng (*ba trăm hai mươi triệu đồng*), nợ lãi: 54.000.000 đồng (*năm mươi bốn triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Nếu người phải thi hành chưa thi hành xong khoản tiền phải trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Lê Thị C tự nguyện chịu số tiền 9.350.000 đồng (*chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí DS-ST.

Hoàn trả cho bà Trần Thị Hợp S tiền 10.851.000 đồng (*mười triệu tám trăm năm mươi một nghìn đồng*) tạm ứng án phí khởi kiện theo biên lai thu tiền số 0006542 ngày 05/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 12 – Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Tuyết Trinh